

Bài 27

Một số hiện tượng thiên tai

I. MỤC TIÊU

Sau bài học, HS:

- Mô tả được một số hiện tượng thiên tai.
- Nêu được một số rủi ro dẫn đến các thiệt hại về tính mạng con người và tài sản do thiên tai gây ra.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- GV: Các hình trong bài 27 SGK, một số video clip về các thiên tai: bão, lũ, lụt, hạn hán.
- HS: SGK, VBT, một số hình ảnh về các thiên tai: bão, lũ, lụt, hạn hán.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

Hoạt động khởi động và khám phá

* **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết của HS về các hiện tượng bão, lũ, lụt, hạn hán.

* **Cách tiến hành:**

- GV tổ chức dưới hình thức hỏi – đáp.
- GV nêu câu hỏi để HS nói những hiểu biết của mình về thiên tai. Ví dụ: HS có thể nói về một số hiện tượng thiên tai mà HS đã chứng kiến hoặc được nghe nói đến.
- GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Một số hiện tượng thiên tai”.

Hoạt động 1: Giới thiệu các hiện tượng thiên tai

* **Mục tiêu:** HS nhận biết đặc điểm của các hiện tượng bão, lũ, lụt, hạn hán.

* **Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS quan sát các hình 1, 2, 3, 4 ở trang 110 trong SGK hoặc GV chiếu các video clip cho HS xem.
- GV chia nhóm HS, yêu cầu mỗi nhóm thảo luận về nội dung từng hình, trả lời câu hỏi:

+ Chúng ta thấy thời tiết ở hình 1 như thế nào? Em có nhận xét gì về bầu trời, cây cối, mặt biển? Đây là hiện tượng gì?

+ Trong hình 2, em có nhận xét gì về dòng nước đang chảy? Chuyện gì đang xảy ra với cây cối, nhà cửa trên mặt đất? Đây là hiện tượng gì?

+ Ở hình 3, em có nhận xét gì về quang cảnh nhà cửa, cây cối, vườn tược? Đây là hiện tượng gì?

+ Mặt Trời ở hình 4 như thế nào? Mặt đất và cây cối trong hình có đặc điểm gì? Theo em, thời tiết lúc này là nóng hay lạnh?

– GV hướng dẫn HS để đi đến kết luận.

* **Kết luận:** Khi có bão thì trời mưa lớn, gió mạnh và thường có sấm sét kèm theo. Lũ xảy ra khi có dòng nước lớn chảy mạnh, cuộn cuộn. Khi mực nước dâng cao, kéo dài một thời gian thì đó là lụt. Hạn hán xảy ra khi nắng nóng kéo dài, ít mưa.

Hoạt động 2: Đặc điểm các hiện tượng thiên tai

* **Mục tiêu:** HS nhận biết và sử dụng được một số từ để mô tả đặc điểm của các hiện tượng thiên tai.

* **Cách tiến hành:**

– GV chia nhóm HS và tổ chức thi đua tìm từ phù hợp.

– GV đọc lần lượt các từ: “bão”, “lũ, lụt”, “hạn hán”. Các nhóm thi đua chọn từ tương ứng.

– GV hướng dẫn HS tổng kết và đánh giá thi đua.

* **Kết luận:** Bão: mưa to, gió mạnh, sấm, chớp. Lũ, lụt: nước dâng cao, sạt lở đất, ngập úng. Hạn hán: thiếu nước, đất nứt nẻ, cây cối khô cằn, nắng nóng kéo dài.

Hoạt động 3: Trưng bày và xếp loại hình ảnh theo nhóm về các hiện tượng thiên tai

* **Mục tiêu:** HS biết cách sưu tầm hình ảnh từ sách, báo, trên mạng internet về các hiện tượng thiên tai.

* **Cách tiến hành:**

– GV chia nhóm và yêu cầu HS trong mỗi nhóm chia sẻ với nhau về các hình ảnh đã sưu tầm được (ví dụ: nói tên thiên tai, thời gian và nơi đã xảy ra các thiên tai này,...), sắp xếp và trưng bày các hình sưu tầm được của nhóm mình.

– GV tổ chức buổi triển lãm các hình ảnh về các hiện tượng thiên tai.

– HS bình chọn những hình ảnh có ý nghĩa nhất.

– GV hướng dẫn HS kết luận.

* **Kết luận:** Một số hiện tượng thiên tai như: bão, lũ, lụt, hạn hán,... có thể xảy ra ở một số nơi trên đất nước ta.

Hoạt động tiếp nối sau bài học

GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu những thiệt hại mà các hiện tượng hạn hán, lũ, lụt có thể gây ra.

TIẾT 2

Hoạt động khởi động và khám phá

* **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và khơi gợi lại nội dung bài học của tiết học trước.

* **Cách tiến hành:**

- GV yêu cầu HS nhắc lại các khái niệm “bão”, “lũ, lụt”, “hạn hán”.
- GV dẫn dắt HS vào tiết 2 của bài học.

Hoạt động 1: Các rủi ro, thiệt hại có thể xảy ra do thiên tai

* **Mục tiêu:** HS đọc thông tin để nhận biết các rủi ro, thiệt hại có thể xảy ra bởi các hiện tượng thiên tai.

* **Cách tiến hành:**

- GV tổ chức cho HS quan sát các hình 7, 8, 9, 10, 11, 12 trang 112 SGK và đọc thông tin bên dưới mỗi hình. HS chia sẻ với lớp các thông tin về rủi ro, thiệt hại có thể xảy ra bởi các hiện tượng thiên tai: bão, hạn hán, lũ, lụt.
- GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận.

* **Kết luận:** Bão gây nguy hiểm cho tàu, thuyền trên biển. Hạn hán kéo dài khiến đất đai khô cằn, thiếu hụt lương thực, thiếu nước sinh hoạt và có thể gây ra cháy rừng. Bão, lũ, lụt gây ngập úng, mất mùa, nhà cửa đổ sập, tắc nghẽn giao thông, nguy hiểm đến tính mạng con người,...

Hoạt động 2: Giúp đỡ những bạn gặp khó khăn do thiên tai

* **Mục tiêu:** HS nhận thức được tác hại của bão, lũ, lụt và sự đoàn kết, giúp đỡ nhau trong cơn hoạn nạn.

* **Cách tiến hành:**

– GV chia nhóm, đề nghị mỗi nhóm quan sát và thảo luận nội dung câu chuyện được trình bày trong các hình 13, 14 trang 113 SGK.

+ An và các bạn đang thảo luận với nhau về hiện tượng thiên tai gì và đang xảy ra ở đâu?

+ An và các bạn dự định làm gì để giúp đỡ các bạn ở nơi bị thiên tai đó?

– GV đề nghị mỗi nhóm cử đại diện kể lại câu chuyện.

* **Kết luận:** Bão, lũ, lụt gây ra nhiều thiệt hại về nhà cửa, tài sản và tính mạng con người. Các em có thể giúp đỡ những bạn đang bị thiên tai bằng nhiều cách khác nhau (quyên góp tập vở, quần áo, nuôi heo đất,...).

Hoạt động 3: Kể lại một hiện tượng thiên tai đã xảy ra trong thực tế

* **Mục tiêu:** HS kể lại được một hiện tượng thiên tai đã xảy ra trong thực tế và biết chia sẻ với bạn về những thiệt hại do thiên tai đó gây ra.

* **Cách tiến hành:**

– GV yêu cầu HS kể lại một hiện tượng thiên tai đã xảy ra mà HS biết. Chia sẻ với cả lớp về những thiệt hại mà thiên tai này đã gây ra.

– GV có thể mời 1 – 2 HS lên kể và chia sẻ với cả lớp.

– GV tổng kết và hướng dẫn HS kết luận: Các thiên tai gây ra những rủi ro, thiệt hại về tính mạng, tài sản của con người.

GV dẫn dắt để HS nêu được các từ khoá của bài: “Bão – Hạn hán – Lũ – Lụt – Thiên tai”.

Hoạt động tiếp nối sau bài học

GV đặt câu hỏi và đề nghị HS tìm hiểu: Ở những nơi hay xảy ra thiên tai như bão, lũ, lụt, chúng ta nên làm gì để phòng tránh thiệt hại?

